

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

HOÀNG HẢI YẾN

**VĂN HÓA TINH THẦN CỦA NGƯỜI TÀY
Ở HUYỆN BẮC SƠN TỈNH LẠNG SƠN**

**Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam
Mã số: 60.22.54**

LUẬN VĂN THẠC SĨ LỊCH SỬ

Người hướng dẫn khoa học: TS. HOÀNG NGỌC LA

Thái Nguyên, 2011

MỤC LỤC

	Trang
MỤC LỤC	1
MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN, DÂN TỘC VÀ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ CỦA DÂN CƯ	10
1.1. Đặc điểm tự nhiên	10
1.1.1. Vị trí địa lí	10
1.1.2. Điều kiện tự nhiên.....	10
1.2. Dân tộc, dân cư	14
1.3. Hoạt động kinh tế của dân cư	16
1.3.1. Kinh tế sản xuất.....	16
1.3.2. Kinh tế tự nhiên.....	25
1.3.3. Chợ phiên	27
CHƯƠNG 2: VĂN HÓA TINH THẦN	31
2.1. Tổ chức xã hội	31
2.1.1. Cộng đồng làng bản – dòng họ	31
2.1.2. gia đình và hôn nhân	39
2.2. Các tập quán liên quan đến chu kỳ đời người	52
2.2.1. Tập quán sinh đẻ, nuôi dạy con cái.....	52
2.2.2. Nghi lễ đám cưới.....	59
2.2.3. Nghi lễ đám ma	68
2.3. Tín ngưỡng dân gian	76
2.3.1. Quan niệm về hồn và các loại ma	76
2.3.2. Các hình thức tín ngưỡng liên quan đến gia đình, cộng đồng	78
2.3.3. Các nghi lễ liên quan đến sản xuất nông nghiệp.....	83
2.3.4. Các tàn dư và biểu hiện của hình thái ma thuật	85

2.3.5. Phong tục, tín ngưỡng làm nhà mới của người Tày.....	87
2.4. Văn học dân gian	91
2.4.1. Tự sự dân gian.....	91
2.4.2. Trữ tình dân gian.....	91
2.4.3. Tục ngữ, câu đố Tày.....	98
2.5. Lễ hội và trò chơi dân gian.....	102
CHƯƠNG 3: NHỮNG BIẾN ĐỔI CỦA VĂN HÓA TINH THẦN CỦA NGƯỜI TÀY Ở HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN.....	107
3.1. Những yếu tố tác động đưa đến sự biến đổi của văn hóa tinh thần của người Tày ở Bắc Sơn.....	107
3.1.1. Yếu tố nội sinh	107
3.1.2. Yếu tố ngoại sinh	108
3.2. Những biến đổi của văn hóa tinh thần	117
3.2.1. Những biến đổi về tổ chức xã hội	117
3.2.2. Biến đổi của các tập tục lễ nghi liên quan đến chu kì đời người	123
3.2.3. Biến đổi trong tín ngưỡng dân gian của người Tày ở Bắc Sơn	127
KẾT LUẬN	132
TÀI LIỆU THAM KHẢO	136

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Văn hóa được hình thành cùng với sự hình thành và phát triển của các dân tộc, là một yếu tố cấu thành một quốc gia, vì vậy văn hóa là nét đặc trưng cơ bản nhất để phân biệt giữa các quốc gia dân tộc. Đồng thời cũng là một trong những tiêu chí đánh giá trình độ phát triển đối với mỗi quốc gia dân tộc qua các giai đoạn lịch sử khác nhau.

Văn hóa là toàn bộ các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử của mình để phục vụ cho cuộc sống của họ. Như vậy, nói đến văn hóa ta nhận thấy có thể chia làm hai mảng : văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần (hay còn gọi là văn hóa vật thể và văn hóa phi vật thể).

Việt Nam là một quốc gia có nền văn hóa lâu đời với nét đặc trưng nổi bật đó là một nền văn hóa “đa dạng trong thống nhất”. Nền văn hóa ấy hình thành trong quá trình dựng nước và giữ nước, thể hiện bản sắc chung của một dân tộc thống nhất với 54 dân tộc anh em, nhưng đều có cùng một nguồn gốc tổ tiên, đều mang trong mình dòng máu Lạc Hồng, gắn bó keo sơn cùng nhau chung tay góp sức xây dựng nước nhà.

Nền văn hóa thống nhất của Việt Nam lại được biểu hiện ra với những sắc thái đa dạng ở các vùng miền, các dân tộc khác nhau đang sinh sống trên đất nước Việt Nam. Những sắc thái riêng đó không tách rời bản sắc chung của văn hóa Việt Nam mà còn góp phần làm phong phú thêm bản sắc chung của văn hóa Việt Nam.

Dân tộc Tày thuộc nhóm dân tộc thiểu số, tuy nhiên đây là dân tộc có số lượng đông đảo (đứng thứ hai sau dân tộc Kinh), là cư dân bản địa sinh sống lâu đời trên đất nước Việt Nam. Dân tộc Tày phân bố chủ yếu ở các tỉnh phía Bắc Việt Nam, đông nhất là ở các tỉnh Cao Bằng, Bắc Cạn, Lạng Sơn,

Tuyên Quang, Thái Nguyên . . . Trong quá trình tồn tại và phát triển, gắn liền với các thời kì lịch sử của đất nước người Tày đã sáng tạo ra những giá trị văn hóa đặc sắc, mang đậm tính chất riêng biệt của mình, đồng thời cũng hòa chung vào nền văn hóa chung của dân tộc, là một mảng văn hóa trong tổng thể văn hóa Việt.

Người Tày ở Bắc Sơn chiếm 67,8 % trong tổng số 65.930 người. Gốc bản địa, thuộc nhóm ngữ hệ Tày – Thái. Người Tày ở Bắc Sơn có mặt ở tất cả 19 xã và cả thị trấn, sinh sống trong một khoảng không gian rộng trong thung lũng Bắc Sơn, hòa hợp với các dân tộc khác trong địa bàn của huyện. Do có mặt sớm và là dân bản địa nên dân tộc Tày ở Bắc Sơn đã xây dựng cho mình một nền văn hóa truyền thống phong phú và mang đậm bản sắc địa phương, góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam.

Hiện nay đất nước đang tiến nhanh trên con đường công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước, đang có những chuyển biến mạnh mẽ trong tiến trình hội nhập, nên vấn đề bảo tồn văn hóa truyền thống của dân tộc đang rất được coi trọng. Đảng ta xác định “ xây dựng một nền văn hóa tiên tiến nhưng đậm đà bản sắc dân tộc”. Năm 1991, trong “Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên Chủ nghĩa xã hội”, Đảng ta xác định: Tôn trọng lợi ích, truyền thống văn hóa, ngôn ngữ, tập quán, tín ngưỡng của các dân tộc, đồng thời kế thừa và phát huy các giá trị tinh thần, đạo đức, thẩm mỹ, các di sản văn hóa, nghệ thuật của dân tộc. Chủ trương đó được tiếp tục khẳng định rõ hơn trong Nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 5 khóa VIII (1998) của Đảng “ Di sản văn hóa là tài sản vô giá, gắn kết cộng đồng dân tộc, là cốt lõi của bản sắc dân tộc, cơ sở để tạo những giá trị văn hóa mới và giao lưu văn hóa. Hết sức coi trọng bảo tồn, kế thừa và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống(bác học và dân gian), văn hóa cách mạng, bao gồm cả văn hóa vật thể và phi vật thể ” [20;63].

Nắm bắt tinh thần chung về gìn giữ và bảo tồn văn hóa truyền thống các dân tộc, nghị quyết Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn cũng chỉ rõ : “ Khai thác và tìm hiểu truyền thống của tỉnh, bảo tồn các di sản văn hóa dân tộc, nâng cao dân trí cho nhân dân trong tỉnh là việc làm hết sức quan trọng và cần thiết...”

Để góp phần nhỏ bé của mình vào quá trình tìm hiểu văn hóa các dân tộc thiểu số ở Việt Nam nói chung và của người Tày nói riêng, chúng tôi quyết định chọn “ **Văn hóa tinh thần của người Tày ở huyện Bắc Sơn tỉnh Lạng Sơn**” làm đề tài luận văn, trong đó tập trung vào các nội dung cơ bản là văn hoá tinh thần của người Tày huyện Bắc Sơn và sự biến đổi của văn hóa ngày nay, nhằm xây dựng lên bức tranh văn hóa huyện Bắc Sơn trong lịch sử và hiện tại.

2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề

Văn hoá nói chung và văn hoá các tộc người thiểu số nói riêng luôn là đề tài được các nhà nghiên cứu lịch sử cũng như các nhà nghiên cứu văn hoá xã hội quan tâm. Văn hoá đã được nghiên cứu ở nhiều khía cạnh khác nhau, trong nhiều công trình, của nhiều tác giả khác nhau :

- Trước hết phải kể đến cuốn “Các bài hát đám cưới của người Thổ ở Lạng Sơn - Cao Bằng” của Nguyễn Văn Huyền do Viễn Đông Bác Cổ xuất bản năm 1942 [33]. Công trình nghiên cứu của tác giả đã đề cập tới các bài hát và các lễ nghi trong đám cưới của người Tày ở Lạng Sơn.

- Cuốn “Dân ca đám cưới Tày - Nùng” của Nông Minh Châu, NXB Việt Bắc xuất bản năm 1973 [7]. Tác phẩm đã tập hợp và giới thiệu một số điệu dân ca của dân tộc Tày, Nùng.

- Cuốn “Sli, lượn dân ca trữ tình Tày, Nùng” của Vi Hồng, NXB Văn hoá ấn hành năm 1979 [31]. Tác phẩm là sự tập hợp các điệu Sli, lượn tiêu biểu của dân tộc Tày, Nùng ở các địa phương.

- Cuốn “Văn hoá Tày - Nùng” của Lã Văn Lô, Hà Văn Thư, NXB Văn hoá, xuất bản năm 1984 [42]. Cuốn sách đã giới thiệu khá đầy đủ về xã hội, con người và văn hoá của hai dân tộc Tày, Nùng ở Việt Nam. Tuy nhiên nhiều đặc trưng văn hoá mang tính địa phương, trong đó có Bắc Sơn chưa được các tác giả quan tâm và đề cập một cách đầy đủ.

- Cuốn “Các dân tộc Tày, Nùng ở Việt Nam” do NXB Viện KHXH và Viện dân tộc học xuất bản năm 1992 [12]. Đây là cuốn sách đề cập tương đối đầy đủ về điều kiện tự nhiên, dân cư Tày, Nùng, lịch sử tộc người, kinh tế truyền thống, đời sống văn hoá vật chất và văn hoá tinh thần, tổ chức xã hội của các tộc người Tày, Nùng ở Việt Nam.

- Cuốn “Văn hoá truyền thống Tày - Nùng” của nhóm tác giả Hoàng Quyết, Ma Khánh Bằng, Hoàng Huy Phách, Cung Văn Lược, Vương Toàn do NXB văn hoá dân tộc xuất bản năm 1993 [56]. Là tác phẩm tìm hiểu tương đối toàn diện trên lĩnh vực văn hoá của hai dân tộc Tày, Nùng : xã hội và văn hoá của người Tày, Nùng; chữ Nôm của người Tày, Nùng

- Cuốn “Phong tục tập quán của người Tày ở Việt Bắc” của tác giả Hoàng Quyết, Tấn Dũng, NXB Văn hoá dân tộc xuất bản năm 1994 [57] đã tập trung nghiên cứu sâu về đời sống văn hoá tinh thần của dân tộc Tày ở khu Việt Bắc, với những phong tục tập quán, về tín ngưỡng, lễ hội từ xa xưa của người Tày.

- Cuốn “Tục cưới xin của người Tày” của Triều Ân, Hoàng Quyết, do NXB Văn hóa dân tộc xuất bản năm 1995 [3] giới thiệu các thủ tục, lễ nghi của dân tộc Tày ở Việt Nam.

- Cuốn “Tìm hiểu bản sắc văn hoá Việt Nam” (cách nhìn hệ thống loại hình) của Trần Ngọc Thêm do NXB Thành phố Hồ Chí Minh (1997) [60] đã tiến hành phân loại các hình thái tín ngưỡng, những nét đặc trưng trong phong

tục được quy định bởi văn hoá truyền thống, phân tích sự giao lưu ảnh hưởng giữa các nền văn hoá Đông - Tây được biểu hiện trong văn hoá Việt Nam.

- Đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ năm 1999 “Tín ngưỡng dân gian Tày lịch sử và hiện tại” của tác giả Hoàng Ngọc La và Hoàng Hoa Toàn [37] trình bày khá chi tiết về tín ngưỡng dân gian Tày với các tục thờ cúng, các tàn dư ma thuật cùng các lễ nghi trong đời sống đồng bào Tày.

- Các tác giả: Hoàng Ngọc La (chủ biên) – Hoàng Hoa Toàn – Vũ Anh Tuấn đã biên soạn cuốn “Văn hóa dân gian Tày”, Sở Văn hóa thông tin Thái Nguyên xuất bản năm 2002. Tác phẩm đã trình bày nguồn gốc tộc người, văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần của người Tày trong lịch sử.

- Cuốn “Các hình thái tín ngưỡng tôn giáo ở Việt Nam” của tác giả Nguyễn Đăng Duy do NXB Văn hoá thông tin xuất bản năm 2001 [18] đã trình bày khá đầy đủ về khái luận về tín ngưỡng tôn giáo, nguồn gốc, nội dung của các hình thái tín ngưỡng dân gian đặc trưng ở một số vùng miền, một số dân tộc ít người, trình bày nguồn gốc và những giáo lý cơ bản của các loại hình tôn giáo trong đời sống hiện nay.

- Cuốn “Lí luận về tôn giáo và tình hình tôn giáo ở Việt Nam” của Đặng Nghiêm Vạn do NXB Chính trị quốc gia xuất bản năm 2001 [68] đã nêu lên những khái niệm chung về tôn giáo, xu thế chung của tôn giáo, đời sống tôn giáo trong nhân dân.

- Cuốn “Lạng Sơn vùng văn hoá đặc sắc” của Phạm Vĩnh, NXB Văn hoá thông tin xuất bản năm 2001 [72]. Tác phẩm đã tìm hiểu về các dân tộc ở Tỉnh Lạng Sơn cùng với các nét đặc trưng về văn hoá vật chất và tinh thần của các dân tộc, trong đó có dân tộc Tày ở Bắc Sơn.

- Từ năm 1990 đến năm 2000, Huyện uỷ Bắc Sơn lần lượt biên soạn và cho xuất bản các cuốn:

+ Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Bắc Sơn (1930 - 1954) [40].

+ Lịch sử Đảng bộ huyện Bắc Sơn 1955 – 1985 [41]. Các cuốn sử này ít nhiều đề cập tới bản sắc văn hóa của dân tộc Tày ở Bắc Sơn.

Trong những năm gần đây công tác sưu tầm, nghiên cứu, khôi phục văn hóa Tày ở Lạng Sơn đã được đẩy mạnh, có một số công trình tiêu biểu:

- Cuốn “Tục lệ Lạng Sơn (trước năm 1920)”, do Viện nghiên cứu Hán Nôm và Sở Văn hóa Thông tin Lạng Sơn biên soạn, Nxb VHDT xuất bản năm 1998 [70] đã phản ánh đầy đủ những quy tắc, tập tục, diện mạo, bản sắc văn hóa riêng của từng làng, xã. Các làng, bản người Tày là đối tượng nghiên cứu chính của công trình.

- Cuốn “Địa chí Lạng Sơn” do UBND tỉnh biên soạn, Nxb Chính trị Quốc gia xuất bản 1999 [66] là một công trình “bách khoa” về mảnh đất, lịch sử và đời sống văn hóa các dân tộc trong tỉnh, giúp chúng ta có cái nhìn toàn diện hơn về văn hóa Tày xứ Lạng.

- Cuốn “Lễ hội dân gian Lạng Sơn”, do Hoàng Văn Páo chủ biên, Sở VH Lạng Sơn xuất bản năm 2002 [53] giới thiệu đầy đủ diễn trình của các lễ hội và những vấn đề có liên quan đến lễ hội như truyền thuyết và di tích, trong đó, lễ hội dân gian của người Tày và người Nùng chiếm một phần chủ yếu.

- Cuốn “Nghĩ lễ then giải hạn (hắt khoăn) của người Tày” của Nguyễn Thị Hoa, Hội VHNT Lạng Sơn xuất bản năm 2004 [30] giới thiệu về diễn xướng then của người Tày ở Xứ Lạng.

- Cuốn “Đặc điểm dân ca đám cưới Tày – Nùng xứ Lạng” của Lộc Bích Kiệm, Hội VHNT Lạng Sơn xuất bản năm 2004 [36] đi sâu tìm hiểu về một loại hình dân ca đặc biệt của hai dân tộc này ở Lạng Sơn.

Các công trình trên mặc dù không đi sâu vào nghiên cứu văn hoá của người Tày ở Bắc Sơn (Lạng Sơn), song cũng đã cung cấp một số nguồn tư liệu liên quan đến đề tài.

Các tác phẩm nói trên chưa đi sâu nghiên cứu, chưa làm rõ được những đặc trưng trong văn hóa tinh thần của người Tày ở Bắc Sơn. Mặc dù vậy, các tác phẩm trên đã giúp cho tác giả luận văn một số tài liệu và những nét tổng quát về văn hóa tinh thần của người Tày làm cơ sở nghiên cứu và thực hiện đề tài.

3, Đối tượng, phạm vi nghiên cứu và nhiệm vụ đề tài

- Mục đích đề tài

Nghiên cứu văn hoá tinh thần của người Tày ở huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn nhằm làm rõ văn hóa tinh thần của người Tày ở Bắc Sơn, góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa tộc người Tày trong giai đoạn lịch sử hiện nay.

- Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là văn hoá tinh thần của cư dân dân tộc Tày ở huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Phạm vi nghiên cứu

Đề tài luận văn đề cập đến những đặc điểm sinh thái tự nhiên, dân tộc và hoạt động kinh tế của cư dân Tày ở Bắc Sơn. Trọng tâm của luận văn nghiên cứu văn hóa tinh thần của người Tày ở huyện Bắc Sơn trong xã hội cổ truyền và trong hiện tại.

4. Nguồn tư liệu và phương pháp nghiên cứu

4.1 Nguồn tư liệu

Luận văn của chúng tôi dựa trên cơ sở tham khảo các tài liệu sau:

+ *Nguồn tài liệu thành văn*

- Các tác phẩm kinh điển của chủ nghĩa Mac - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.